

Số: /2026/NQ-HĐND

Tân Phú, ngày tháng năm 2026

DỰ THẢO

NGHỊ QUYẾT

**Quy định nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động
trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của
Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 72/2025/QH15;

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật số 64/2025/QH15 được
sửa đổi, bổ sung bởi Luật số 87/2025/QH15;*

Căn cứ Luật Ngân sách nhà nước số 89/2025/QH15;

*Căn cứ Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính
sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 78/2025/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết một số
điều và biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm
pháp luật được sửa đổi, bổ sung bởi Nghị định số 187/2025/NĐ-CP;*

*Căn cứ Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị
quyết số 197/2025/QH15 ngày 17 tháng 5 năm 2025 của Quốc hội về một số cơ chế,
chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật;*

*Căn cứ Nghị định số 73/2026/NĐ-CP của Chính phủ quy định chi tiết và hướng
dẫn thi hành một số điều của Luật Ngân sách nhà nước;*

*Căn cứ Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND của Hội đồng nhân dân thành phố
Đồng Nai quy định nội dung chi, mức khoán chi đối với công tác xây dựng văn bản
quy phạm pháp luật trên địa bàn thành phố Đồng Nai;*

*Xét Tờ trình số /TTr-UBND ngày tháng năm 2026 của Ủy ban nhân
dân phường Tân Phú về việc đề nghị ban hành Nghị quyết Quy định nội dung chi,
mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật
thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường
Tân Phú; Báo cáo thẩm tra số /BC-BVH-XH ngày / /2026 của Ban Văn hóa –
Xã hội, Hội đồng nhân dân phường Tân Phú; ý kiến thảo luận của đại biểu Hội đồng
nhân dân phường Tân Phú tại kỳ họp;*

*Hội đồng nhân dân ban hành Nghị quyết Quy định nội dung chi, mức chi cho
từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm
quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú.*

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Nghị quyết này quy định nội dung chi, mức chi cho từng nhiệm vụ, hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú;

b) Các nội dung khác không quy định tại Nghị quyết này thì thực hiện theo quy định tại Nghị quyết số 197/2025/QH15 của Quốc hội về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật, Nghị định số 289/2025/NĐ-CP của Chính phủ hướng dẫn thi hành Nghị quyết số 197/2025/QH15 về một số cơ chế, chính sách đặc biệt tạo đột phá trong xây dựng và tổ chức thi hành pháp luật và các văn bản pháp luật có liên quan.

2. Đối tượng áp dụng

a) Các cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân tham gia hoặc được giao nhiệm vụ trong công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú;

b) Các cơ quan, đơn vị liên quan đến việc đảm bảo kinh phí hoạt động xây dựng văn bản quy phạm pháp luật trên địa bàn phường Tân Phú.

Điều 2. Tổng mức chi

Tổng mức chi đối với công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú gồm:

1. Đối với Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú

a) Nghị quyết ban hành mới, thay thế; sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên: 10.000.000 đồng.

b) Nghị quyết sửa đổi, bổ sung 01 văn bản: 6.000.000 đồng;

c) Nghị quyết bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ: 4.000.000 đồng.

2. Đối với Quyết định của Ủy ban nhân dân phường Tân Phú

a) Quyết định ban hành mới, thay thế; sửa đổi, bổ sung từ 02 văn bản trở lên: 8.000.000 đồng.

b) Quyết định sửa đổi, bổ sung 01 văn bản: 4.800.000 đồng;

c) Quyết định bãi bỏ một phần hoặc toàn bộ: 2.400.000 đồng.

Điều 3. Nội dung chi

1. Nội dung chi cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú gồm:

a) Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo, tổng hợp góp ý, rà soát hồ sơ trình văn bản quy phạm pháp luật;

b) Nhiệm vụ thẩm định văn bản quy phạm pháp luật (áp dụng đối với văn bản do Ủy ban nhân dân phường trình);

c) Nhiệm vụ thẩm tra văn bản quy phạm pháp luật;

d) Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, hoàn thiện hồ sơ văn bản quy phạm pháp luật.

2. Nội dung chỉ cho từng hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Tân Phú gồm:

- a) Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo, tổng hợp góp ý, rà soát hồ sơ trình văn bản quy phạm pháp luật;
- b) Nhiệm vụ thẩm định văn bản quy phạm pháp luật;
- c) Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, hoàn thiện hồ sơ văn bản quy phạm pháp luật.

Điều 4. Mức chi

1. Mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú không do Ủy ban nhân dân phường Tân Phú trình được thực hiện theo Phụ lục I ban hành kèm theo Nghị quyết này.

2. Mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú do Ủy ban nhân dân phường Tân Phú trình được thực hiện theo Phụ lục II ban hành kèm theo Nghị quyết này.

3. Mức chi đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Tân Phú được thực hiện theo Phụ lục III ban hành kèm theo Nghị quyết này.

Điều 5. Hồ sơ thực hiện thanh toán, quyết toán kinh phí

Việc thanh toán, quyết toán kinh phí đảm bảo cho hoạt động trong xây dựng văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú được thực hiện theo quy định pháp luật hiện hành về ngân sách Nhà nước, kế toán và các văn bản hướng dẫn.

1. Đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú không do Ủy ban nhân dân phường Tân Phú trình

a) Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo, tổng hợp góp ý, rà soát hồ sơ hồ sơ văn bản quy phạm pháp luật, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao nhiệm vụ chủ trì, soạn thảo nghị quyết; Tờ trình của cơ quan được giao nhiệm vụ soạn thảo văn bản; Bản tổng hợp ý kiến, tiếp thu, giải trình ý kiến góp ý; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường đã ban hành;

b) Nhiệm vụ thẩm tra văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết; Báo cáo thẩm tra của cơ quan thẩm tra;

c) Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, hoàn thiện hồ sơ văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản lấy ý kiến (hoặc giấy mời họp), văn bản kết luận cuộc họp (hoặc biên bản cuộc họp).

2. Đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú do Ủy ban nhân dân phường Tân Phú trình

a) Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản chấp thuận soạn thảo nghị quyết của Thường trực Hội đồng nhân dân phường; văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao nhiệm vụ chủ trì, soạn

thảo nghị quyết; Tờ trình đề nghị ban hành nghị quyết của Ủy ban nhân dân phường; Nghị quyết của Hội đồng nhân dân phường đã ban hành;

b) Nhiệm vụ thẩm định văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản đề nghị thẩm định của cơ quan chủ trì, soạn thảo nghị quyết; báo cáo thẩm định của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường;

c) Nhiệm vụ thẩm tra văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản của Thường trực Hội đồng nhân dân phường giao nhiệm vụ thẩm tra dự thảo nghị quyết; Báo cáo thẩm tra của cơ quan được giao nhiệm vụ thẩm tra.

d) Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, hoàn thiện hồ sơ văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản lấy ý kiến (hoặc giấy mời họp), văn bản kết luận cuộc họp (hoặc biên bản cuộc họp).

3. Đối với văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân phường Tân Phú

a) Nhiệm vụ xây dựng, soạn thảo văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản của Chủ tịch Ủy ban nhân dân phường giao nhiệm vụ chủ trì, soạn thảo dự thảo quyết định; Tờ trình đề nghị ban hành quyết định của cơ quan chủ trì, soạn thảo; quyết định đã ban hành;

b) Nhiệm vụ thẩm định văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản đề nghị thẩm định của cơ quan chủ trì, soạn thảo quyết định; báo cáo thẩm định của Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân phường;

c) Nhiệm vụ tổng hợp, rà soát, hoàn thiện hồ sơ văn bản, hồ sơ chứng từ thanh toán gồm: Văn bản lấy ý kiến (hoặc giấy mời họp), văn bản kết luận cuộc họp (hoặc biên bản cuộc họp).

4. Trường hợp Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú quyết định không ban hành văn bản quy phạm pháp luật đã được xây dựng xong hoặc dừng lại không xây dựng tiếp, cơ quan chủ trì, soạn thảo văn bản được phép thanh toán, quyết toán phần kinh phí đã thực hiện tương ứng với nội dung chi và mức chi tại Điều 4 Nghị quyết này trên cơ sở chứng từ chi tiêu hợp pháp.

Điều 6. Nguồn kinh phí và phương thức thực hiện

1. Nguồn kinh phí chi cho công tác xây dựng, hoàn thiện văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú do ngân sách địa phương đảm bảo theo phân cấp quản lý nhà nước và quy định của pháp luật hiện hành.

2. Việc thanh toán, quyết toán theo phương thức khoán chi đối với từng nhiệm vụ, hoạt động quy định tại Nghị quyết này thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 4 Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 15 tháng 5 năm 2026 của Hội đồng nhân dân thành phố Đồng Nai.

Điều 7. Tổ chức thực hiện

1. Các Ban Hội đồng nhân dân phường, Ủy ban nhân dân phường tổ chức triển khai thực hiện Nghị quyết này theo quy định.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân phường, các Ban Hội đồng nhân dân phường, các Tổ đại biểu Hội đồng nhân dân phường và các đại biểu Hội đồng nhân dân phường có trách nhiệm giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

3. Đề nghị Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường Tân Phú tuyên truyền và tham gia giám sát việc thực hiện Nghị quyết.

Điều 8. Hiệu lực thi hành

1. Nghị quyết này có hiệu lực từ ngày tháng năm 2026.

2. Quy định chuyển tiếp

a) Văn bản quy phạm pháp luật thuộc thẩm quyền của Hội đồng nhân dân phường Tân Phú, Ủy ban nhân dân phường Tân Phú được xây dựng hoàn thành, ban hành trước ngày 15 tháng 5 năm 2026, nhưng chưa thực hiện thanh toán, quyết toán thì áp dụng nội dung chi, mức chi theo Nghị quyết số 31/2022/NQ-HĐND ngày 10 tháng 12 năm 2022 của Hội đồng nhân dân tỉnh Đồng Nai quy định mức phân bổ kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp trên địa bàn tỉnh Đồng Nai, Quyết định số 65/2022/QĐ-UBND ngày 30 tháng 12 năm 2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai ban hành quy định về kinh phí đảm bảo cho công tác xây dựng văn bản quy phạm pháp luật;

b) Văn bản quy phạm pháp luật đã được xây dựng hoàn thành và văn bản đang được xây dựng sau ngày 15 tháng 5 năm 2026 thì được áp dụng mức chi tại Nghị quyết này để thực hiện thanh toán và quyết toán kinh phí.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân phường Tân Phú khóa I, kỳ họp thứ, nhiệm kỳ 2026-2031 thông qua ngày tháng năm 2026./.

Nơi nhận:

- Hội đồng nhân dân thành phố;
- Ủy ban nhân dân thành phố;
- Sở Tư pháp thành phố;
- Sở Nội vụ thành phố;
- Sở Tài chính thành phố;
- Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố;
- Tổ đại biểu số 08 HĐND thành phố;
- Công báo thành phố;
- Thường trực Đảng ủy phường;
- Thường trực Hội đồng nhân dân phường;
- Ủy ban nhân dân phường;
- Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam phường;
- Các Ban của Hội đồng nhân dân phường;
- Các đại biểu Hội đồng nhân dân phường;
- Các cơ quan chuyên môn thuộc phường;
- Trang thông tin điện tử phường;
- Lưu: VT, HĐND (..... bản).

CHỦ TỊCH

Trần Quang Tú